

Số: /SCT-QLNL

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

V/v triển khai thủ tục hành chính
lĩnh vực năng lượng cấp xã.

Kính gửi: UBND các phường/xã trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Thông tư số 37/2025/TT-BCT ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công thương về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2159/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý của ngành Công Thương tỉnh Đồng Nai;

Thực hiện công tác quản lý nhà nước lĩnh vực năng lượng, Sở Công Thương triển khai thủ tục hành chính lĩnh vực năng lượng đến UBND các phường/xã trên địa bàn tỉnh các nội dung như sau:

- Danh mục thủ tục hành chính:** (Phụ lục I đính kèm).
- Chi tiết thủ tục hành chính:** (Phụ lục II đính kèm).

Để công tác triển khai thủ tục hành chính về lĩnh vực năng lượng được thuận lợi đến Doanh nghiệp/người dân trên địa bàn các phường/xã được kịp thời. Mọi chi tiết, khó khăn vướng mắc vui lòng liên hệ:

Phòng Quản lý năng lượng – Sở Công Thương Đồng Nai

Địa chỉ: Số 2, Nguyễn Văn Trị, phường Trảng Biên, tỉnh Đồng Nai.

- Lĩnh vực kinh doanh khí: ông Nguyễn Trung Hậu (Phó Trưởng phòng Quản lý năng lượng) – Sdt: 0985.659369.

- Lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện: ông Tân Ngọc Phương (Phó Trưởng phòng Quản lý năng lượng) – Sdt: 0913.737859.

Đề nghị UBND các phường/xã cung cấp thông tin cán bộ phụ trách đối với 02 lĩnh vực trên (theo *Phụ lục III đính kèm*).

Trên đây là nội dung triển khai thủ tục hành chính lĩnh vực năng lượng thuộc cấp phường/xã. Sở Công Thương đề nghị UBND các phường/xã hướng dẫn đến các Doanh nghiệp/người dân trên địa bàn biết, thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- BGĐ Sở (b/c);
- Lưu: VT, QLNL.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Văn Cường

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG
CẤP XÃ

Stt	MÃ TTHC	Tên Thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi	Cơ quan thực hiện
I	Lĩnh vực kinh doanh khí			
1	2.001283	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.	Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương	Ủy ban nhân dân cấp xã
2	2.001270	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.	Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương	Ủy ban nhân dân cấp xã
3	2.001261	Thủ tục Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.	Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương	Ủy ban nhân dân cấp xã
II	Lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện			
1	2.001384	Thủ tục Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện.	- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. - Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ nông nghiệp và môi trường.	Ủy ban nhân dân cấp xã
2	2.000206	- Thủ tục Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê	- Luật Thủy lợi 2017. - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. - Nghị định số 139/2025/NĐ-CP	Ủy ban nhân dân cấp xã

		duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã.	ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.	
--	--	--	--	--

PHỤ LỤC II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ

1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai

1.1 Trình tự thực hiện:

- Thương nhân đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Nghị định số 87/2017/NĐ-CP gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua mạng điện tử đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Trường hợp thương nhân chưa đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

- Thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện là 10 năm kể từ ngày cấp mới.

1.2. Cách thức thực hiện: Thương nhân gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua mạng điện tử đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai theo Mẫu số 05 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 87/2017/NĐ-CP;

- Bản sao hợp đồng bán LPG chai với thương nhân có giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực;

- Tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy.

* Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân bán lẻ LPG chai.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.

1.8. Phí, Lệ phí: Nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai theo Mẫu số 05 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 87/2018/NĐ-CP.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Là thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;

- Có hợp đồng tối thiểu 1 năm bán LPG chai với thương nhân có giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực theo quy định tại Nghị định số 87/2017/NĐ-CP, trừ trường hợp cửa hàng trực thuộc của thương nhân;

- Đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN CỦA HÀNG BÁN LẺ LPG CHAI

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Quận/huyện...

Tên thương nhân/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh số:.....
do..... cấp ngày.... tháng.... năm.....

Mã số thuế:.....

Đề nghị Ủy ban nhân dân quận/huyện... xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện của hàng bán lẻ LPG chai theo quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

Chúng tôi xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày.... tháng.... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:....

....., ngày.... tháng... năm...

**ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN/
CHỦ NHIỆM/HỘ KINH DOANH**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

2. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai

2.1. Trình tự thực hiện:

- Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai của thương nhân;
- Trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân;
- Thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện không thay đổi.

2.2. Cách thức thực hiện: Thương nhân gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua mạng điện tử đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo Mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 87/2018/NĐ-CP.

* Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân bán lẻ LPG chai.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.

2.8. Phí, Lệ phí: Nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo Mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 87/2018/NĐ-CP.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện Bị mất, sai sót hoặc bị hư hỏng.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.
- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
- Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI/ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN

Kính gửi: Bộ Công Thương/Ủy ban nhân dân quận, huyện...
Sở Công Thương.

Tên thương nhân/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh:.....
Địa chỉ trụ sở chính:.....
Điện thoại:..... Fax:.....
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh số:.....
do..... cấp ngày.... tháng.... năm....
Mã số thuế:.....
Giấy chứng nhận đủ điều kiện.....
Đề nghị Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Ủy ban nhân dân quận, huyện xem xét cấp
lại/điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện..... theo quy định tại Nghị định
số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.
Chúng tôi xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP
ngày.... tháng.... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí, các văn bản pháp luật khác
có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:....

....., ngày.... tháng... năm...
**ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN/
CHỦ NHIỆM/HỘ KINH DOANH**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

3. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai

3.1. Trình tự thực hiện

- Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận Hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai của thương nhân;
- Trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân;
- Thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện không thay đổi.

3.2. Cách thức thực hiện: Thương nhân gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua mạng điện tử đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- * Thành phần hồ sơ:
 - Giấy đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận theo Mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 87/2018/NĐ-CP;
 - Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh nội dung thay đổi.
- * Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân bán lẻ LPG chai.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.

3.8. Phí, Lệ phí: Nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận theo Mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 87/2018/NĐ-CP.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hết hiệu lực.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.
- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI/ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN

Kính gửi: Bộ Công Thương/Ủy ban nhân dân quận, huyện...
Sở Công Thương.

Tên thương nhân/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh:.....
Địa chỉ trụ sở chính:.....
Điện thoại:..... Fax:.....
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Hợp tác xã/Hộ kinh doanh số:.....
do..... cấp ngày.... tháng.... năm....
Mã số thuế:.....
Giấy chứng nhận đủ điều kiện.....
Đề nghị Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Ủy ban nhân dân quận, huyện xem xét cấp
lại/điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện..... theo quy định tại Nghị định
số.../2018/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.
Chúng tôi xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số.../2018/NĐ-CP
ngày.... tháng.... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí, các văn bản pháp luật khác
có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:....

....., ngày.... tháng... năm...
**ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN/
CHỦ NHIỆM/HỘ KINH DOANH**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

II. LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN

1. Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện

1.1 Trình tự thực hiện

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Bước 2: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản cho chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện để hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.
- Bước 3: Trong thời hạn 25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức thẩm định:

Trường hợp nội dung phương án cấm mốc chỉ giới phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và đặc điểm nơi xây dựng đập, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phê duyệt.

Trường hợp nội dung phương án cấm mốc chỉ giới không phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành hoặc không phù hợp với đặc điểm nơi xây dựng đập, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm ban hành văn bản yêu cầu chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện điều chỉnh, bổ sung phương án cấm mốc chỉ giới.

1.2 Cách thức thực hiện

- Gửi hồ sơ qua bưu điện;
- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

1.3 Thành phần, số lượng hồ sơ

** Thành phần hồ sơ gồm:*

- Văn bản đề nghị phê duyệt;
- Phương án cấm mốc chỉ giới;

** Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.*

1.4 Thời hạn giải quyết

- Trong thời hạn 25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức thẩm định:

Trường hợp nội dung phương án cấm mốc chỉ giới phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và đặc điểm nơi xây dựng đập, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phê duyệt.

Trường hợp nội dung phương án cấm mốc chỉ giới không phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành hoặc không phù hợp với đặc điểm nơi xây dựng đập, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm ban hành văn bản yêu cầu chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện điều chỉnh, bổ sung phương án cấm mốc chỉ giới.

1.5 Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

1.6 Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

1.7 Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định.

1.8 Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

1.9 Phí, lệ phí: Không.

1.10 Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Có

Các trường hợp phải cấm mốc chỉ giới:

- Đập của hồ chứa thủy điện có dung tích từ 500.000 m³ trở lên;
- Đập có chiều cao từ 15 m trở lên.

1.11 Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.
- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ nông nghiệp và môi trường.

2.Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã

2.1 Trình tự thực hiện

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt hạng mục nhà máy thủy điện;

- Bước 2: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị phê duyệt phương án để hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định;

- Bước 3: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế hiện trường khi cần thiết, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt; trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp xã trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đề nghị phê duyệt và thông báo lý do bằng văn bản.

2.2 Cách thức thực hiện

- Gửi hồ sơ qua bưu điện;

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

2.3 Thành phần, số lượng hồ sơ

** Thành phần hồ sơ gồm:*

- Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập;

- Dự thảo phương án phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập;

- Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật;

- Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Các tài liệu khác liên quan kèm theo (nếu có).

** Số lượng hồ sơ:* 01 bộ hồ sơ.

2.4 Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế hiện trường khi cần thiết, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.

2.5 Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

3.6 Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt phương án ứng phó thiên tai đối với đập, hồ chứa và vùng hạ du đập trên địa bàn 01 xã. Đối với đập, hồ chứa và vùng hạ du đập trên địa bàn 02 xã trở lên do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt phương án ứng phó thiên tai.

2.7 Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định.

2.8 Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

2.9 Phí, lệ phí: Không.

2.10 Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

2.11 Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

PHỤ LỤC III
DANH SÁCH CÁN BỘ PHỤ TRÁCH LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG

STT	Họ và tên	Phòng chuyên môn	Chức vụ	Số điện thoại liên hệ
1				
2				